

Bài 30

THỰC HÀNH VẼ VÀ PHÂN TÍCH BIỂU ĐỒ VỀ SẢN LƯỢNG LƯƠNG THỰC, DÂN SỐ CỦA THẾ GIỚI VÀ MỘT SỐ QUỐC GIA

I – CHUẨN BỊ

- Thước kẻ, bút chì, bút màu.
- Máy tính bỏ túi.

II – NỘI DUNG THỰC HÀNH

Dựa vào bảng số liệu :

SẢN LƯỢNG LƯƠNG THỰC VÀ DÂN SỐ
CỦA MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI, NĂM 2002

Nước	Sản lượng lương thực (triệu tấn)	Dân số (triệu người)
Trung Quốc	401,8	1287,6
Hoa Kỳ	299,1	287,4
Ấn Độ	222,8	1049,5
Pháp	69,1	59,5
In-đô-nê-xi-a	57,9	217,0
Việt Nam	36,7	79,7
Toàn thế giới	2032,0	6215,0

1. Vẽ biểu đồ cột thể hiện sản lượng lương thực và dân số của các nước trên.

Vẽ biểu đồ có hai trục tung, một trục thể hiện sản lượng lương thực của các nước (triệu tấn), một trục thể hiện dân số các nước (triệu người).

2. Tính bình quân lương thực theo đầu người của thế giới và một số nước (đơn vị : kg/người). Nhận xét.